

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 15/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Tiến

Ông Nguyễn Văn Sanh

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phan Đình Vui - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Quang Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Thành Đ - Sinh ngày: 11/12/1991 tại Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKKHKT: Tổ 94, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương D (Sn: 1954), và bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1966; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2020, bị tạm giam từ ngày 05/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Nguyễn Tường V, sinh năm 2002; Trú tại: đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

2. Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1966; Trú tại: đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

3. Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1959; Trú tại: đường N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

4. Ông Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 26, phường X, quận E, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

5. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1994; Trú tại: Tổ 26, phường X, quận E, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 27/8/2020, tại trước nhà số 01 đường Nguyễn Sơn Trà, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang Dương Thành Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38B1-154.71 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ: 01 gói thuốc lá bên trong có 01 gói ni long kích thước 2x4 cm chứa tinh thể rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu A); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo gắn sim 1 số: 0905212154, sim 2 số: 0901289818 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 38B1-154.7.

Trong lúc bắt quả tang, lực lượng Công an phát hiện tại hướng đối diện có Trần Nguyễn Tường V (Sinh ngày: 28/3/2002, trú: Tổ 94, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; là em cùng mẹ khác cha với Đ) đang điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát 43X4-2796 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Thu giữ:

- Trong cốp xe của Trần Nguyễn Tường V 01 hộp kim loại có chữ "Mentos" chứa 01 gói giấy bạc có 08 viên nén hình tròn và 01 gói ni lông kích thước 4x4 cm bên trong có tinh thể rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu B và C).

- 01 điện thoại di động Samsung gắn sim 1 số: 0779493845, sim 2 số: 0935421285.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43X4-2796.

Đến 00 giờ 10 phút ngày 28/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ được gì.

Tại Kết luận giám định số 255/GĐ-MT ngày 03/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong, ký hiệu: A và C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu A: 0,325 gam; mẫu C: 1,107 gam. Các viên nén hình tròn trong mẫu niêm phong, ký hiệu B gửi giám định không phải là ma túy, loại MDMA; Methamphetamine; Ketamine; Heroin; khối lượng mẫu B: 4,207 gam.

Tại Kết luận giám định số 01/C09C-DD ngày 07/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, Viện Khoa học hình sự kết luận: Trong mẫu chất rắn ký hiệu B gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, tiền chất.

Như vậy, tổng trọng lượng ma túy Methamphetamine thu giữ là **1,432 gam**.

Quá trình điều tra từ lời khai của Dương Thành Đ và các chứng cứ khác xác định:

Thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội, Dương Thành Đ quen biết các đối tượng Út, Tuấn, Sinh (đều không rõ lai lịch) và tham gia bán ma túy giúp cho các đối tượng này từ tháng 8/2020. Đ được trả công bằng tiền hoặc ma túy để sử dụng. Đ bán ma túy giúp Út 02 lần (trong đó có 01 lần vừa bán ma túy giúp Út và Tuấn), Sinh 02 lần, cụ thể:

Đ bán ma túy giúp Sinh 02 lần:

Lần 1: Vào khoảng giữa tháng 8/2020, tại đường Phạm Hùng, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Đ bán 01 gói ma túy đá cho đối tượng có tên trong phần mềm Zalo là “Luyện C Lệ” (không rõ lai lịch).

Lần 2: Cũng trong ngày bán ma túy trên, tại đường Phạm Hùng, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Đ bán 01 gói ma túy đá cho đối tượng không rõ lai lịch.

Đ bán ma túy giúp Út 02 lần (trong đó có 01 lần Đ vừa bán ma túy giúp Út và Tuấn):

Lần 1: Khoảng giữa tháng 8/2020, tại đường Phạm Hùng, quận Cẩm Lệ, Đ bán 01 gói ma túy đá cho 01 đối tượng (không rõ lai lịch)

Lần 2: Vào ngày 27/8/2020, Út điện thoại nói Đ đến đường Nam Trân, quận Liên Chiểu để nhận ma túy đi bán cho 01 người có tên trong phần mềm Zalo là “Doan Anh” với số lượng là 08 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy đá, Đ sẽ được người mua ma túy trả công là 300.000 đồng. Đ điều khiển xe mô tô Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát 38B1-154.71 đến đường Nam Trân thì Út đưa cho Đ hộp kim loại ghi chữ Mentos bên trong có chứa 08 viên nén hình tròn. Một lúc sau, Tuấn tiếp tục đưa cho Đ 02 gói ni lông chứa ma túy đá trong đó 01 gói là Tuấn nhờ Đ đi bán và 01 gói Tuấn trả công cho Đ. Sau khi nhận được ma túy, Đ cất 01 gói ma túy mà Tuấn trả công cho Đ vào trong túi quần bên phải nhằm mục đích đem bán cho người khác lấy 300.000 đồng. Vì trước đó Đ có mượn của Trần Nguyễn Tường V 300.000 đồng nên Đ về nhà tại đường H, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng và rủ V đi theo để Đ trả tiền (V có hỏi thì Đ nói V đi cùng để Đ trả nợ cho V, sau đó V đi về, còn Đ sẽ đi chơi với bạn và không về). Trong lúc V không để ý, Đ đã cất gói ma túy gồm 08 viên nén và 01 gói ma túy đá vào cốp xe mô tô Honda Wave màu đỏ, BKS 43X4-2796 do V điều khiển, cả 02 điều

khởi xe đến trước số nhà 01 đường Nguyễn Sơn Trà, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu thì bị bắt quả tang.

Xử lý vật chứng:

Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu chờ xử lý:

- 0,196 gam mẫu A; 1,100 gam mẫu B; 0,901 gam mẫu C và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ có số Imei: 862859046540973, gắn sim 1 số 0905212154 và sim 2 số 0901289818. Đây là điện thoại Đ sử dụng vào việc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei 1: 356646103839221, Imei 2: 356647103839229 gắn sim 1 số: 0779493845, sim 2 số: 0935421285.

- Đối với xe mô tô Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát 38B1-154.71, số khung: RLHJF5811GY170859, số máy: JF66E0170678. Qua xác minh chiếc xe trên do chị Phạm Thị H (Sinh năm: 1994, trú: Tổ 26, phường X, quận E, TP Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu. Chị H mua chiếc xe trên vào năm 2017, đến năm 2019 thì kết hôn với anh Huỳnh Ngọc A rồi về Hà Tĩnh sinh con và giao xe trên cho chồng mình ở lại Đà Nẵng quản lý, sử dụng. Đến ngày 27/8/2020, anh A có cho Đ mượn chiếc xe trên để đi lại nhưng không biết việc Đ sử dụng chiếc xe vào hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe trên cho chị H.

- Đối với xe mô tô Wave màu đỏ, biển kiểm soát 43X4-2796, số khung: 71002152, số máy: 002131. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Hoàng Ngọc T (Sinh năm: 1959, trú: Tổ 21, phường B, quận K) đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2010, ông T bán chiếc xe trên cho 01 người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 2.000.000 đồng. Tiếp tục làm việc với bà Trần Thị Kim L (Sinh năm: 1966, trú: Tổ 94, phường G, quận K) hiện là người sở hữu chiếc xe trên, bà L khai mua chiếc xe trên của người đàn ông tên Phan Tiến S (không rõ lai lịch) với giá 3.100.000 đồng. Xét thấy, việc mua bán xe diễn ra trong thời gian đã lâu, qua nhiều người, việc mua bán chỉ có giấy tờ viết tay nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã tách chiếc xe trên để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSHC ngày 18/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Dương Thành Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Dương Thành Đ từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tuyên tịch thu, tiêu hủy đối với 0,196 gam mẫu A; 1,100 gam mẫu B; 0,901 gam mẫu C và toàn bộ

vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ có số Imei: 862859046540973, gắn sim 1 số 0905212154 và sim 2 số 0901289818; Hoàn trả cho bà Trần Nguyễn Tường V 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei 1: 356646103839221, Imei 2: 356647103839229 gắn sim 1 số: 0779493845, sim 2 số: 0935421285.

- Bị cáo Dương Thành Đ thừa nhận đã bán ma túy giúp Út 02 lần (trong đó có 01 lần vừa bán ma túy giúp Út và Tuấn) và bán giúp Sinh 02 lần; thừa nhận ngày 27/8/2020 bị cáo tàng trữ 1,432 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Huỳnh Ngọc A, và Phạm Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo. Ông bà đã nhận lại xe và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Hoàng Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Nguyễn Tường V có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo, các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Kim L có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bà L xin được nhận lại xe mô tô Wave màu đỏ, biển kiểm soát 43X4-2796.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án xác định:

Trong tháng 8/2020, trên địa bàn quận Hải Châu và quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Dương Thành Đ đã 04 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy giúp cho đối tượng tên Út, Tuấn, Sinh (đều không rõ lai lịch), Đ được trả công bằng tiền hoặc ma túy để sử dụng. Đ bán ma túy giúp Sinh 02 lần, Út 02 lần. Trong đó có 01 lần vừa bán ma túy giúp Út vừa bán giúp Tuấn. Cụ thể, khoảng 18 giờ 15 phút ngày 27/8/2020, tại trước nhà số 01 đường Nguyễn Sơn Trà, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Dương Thành Đ tàng trữ 1,432 gam ma túy Methamphetamine và 08 viên nén hình tròn (Đ nghĩ là ma túy dạng thuốc lắc) nhằm mục đích bán cho người khác nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Dương Thành Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng. Ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thần kinh, tạo ra ảo giác, là tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, được nhà nước quản lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn bất chấp lao vào con đường phạm tội. Đối với loại tội phạm này cần phải được nghiêm trị nên cần cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Qua trình điều tra, bị cáo đã tự thú các lần bán ma túy giúp cho Sinh, Út, nên cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,196 gam mẫu A; 1,100 gam mẫu B; 0,901 gam mẫu C và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ có số Imei: 862859046540973, gắn sim 1 số 0905212154 và sim 2 số 0901289818. Đây là điện thoại Đ sử dụng vào việc mua bán ma túy, là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei 1: 356646103839221, Imei 2: 356647103839229 gắn sim 1 số: 0779493845, sim 2 số: 0935421285 của bà Trần Nguyễn Tường V, do không liên quan đến việc phạm tội nên cần hoàn trả cho bà Vy.

- Đối với xe mô tô Honda Vision màu xanh, biển kiểm soát 38B1-154.71, số khung: RLHJF5811GY170859, số máy: JF66E0170678. Qua xác minh chiếc xe trên do chị Phạm Thị H (Sinh năm: 1994, trú: Tổ 26, phường X, quận E, TP Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu. Chị H mua chiếc xe trên vào năm 2017, đến năm 2019 thì kết hôn với anh Huỳnh Ngọc A rồi về Hà Tĩnh sinh con và giao xe trên cho chồng mình ở lại Đà Nẵng quản lý, sử dụng. Đến ngày 27/8/2020, anh A có cho Đ mượn chiếc xe trên để đi lại nhưng không biết việc Đ sử dụng chiếc xe vào hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe trên cho chị H là phù hợp.

- Đối với xe mô tô Wave màu đỏ, biển kiểm soát 43X4-2796, số khung: 71002152, số máy: 002131. Qua xác minh, chiếc xe trên do ông Hoàng Ngọc T (Sinh năm: 1959, trú: Tổ 21, phường B, quận K) đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2010, ông T bán chiếc xe trên cho 01 người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 2.000.000 đồng. Tiếp tục làm việc với bà Trần Thị Kim L (Sinh năm: 1996, trú: Tổ 94, phường G, quận K) hiện là người sở hữu chiếc xe trên, bà L khai mua chiếc xe trên của người đàn ông tên Phan Tiến S (không rõ lai lịch) với giá 3.100.000 đồng. Xét thấy, việc mua bán xe diễn ra trong thời gian đã lâu, qua nhiều người, việc mua bán chỉ có giấy tờ viết tay nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã tách chiếc xe trên để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Út, Tuấn, Sinh là những người đã đưa ma túy cho Đ đi bán và những người mua ma túy của Đ có tên trong phần mềm Zalo là “Doan Anh” và “Luyện C Lẻ”, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Trần Nguyễn Tường V; V không sử dụng chất ma túy và không hề biết việc mua bán trái phép chất ma túy của Dương Thành Đ, cũng như không biết việc Đ cất giấu ma túy trong xe của mình nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý là đúng quy định.

[8] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thành Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thành Đ 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 0,196 gam mẫu A; 1,100 gam mẫu B; 0,901 gam mẫu C và toàn bộ vỏ bao gói mẫu, hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ có số Imei: 862859046540973, gắn sim 1 số 0905212154 và sim 2 số 0901289818.

- Hoàn trả cho bà V 01 điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei 1: 356646103839221, Imei 2: 356647103839229 gắn sim 1 số: 0779493845, sim 2 số: 0935421285.

(Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2021)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Thành Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Thủy